

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH NỘI BỘ LIÊN THÔNG TRONG
GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG, UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG

1. Lĩnh vực Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Thủ tục Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của địa phương (được công bố tại Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 17/06/2024 của UBND tỉnh)

a) Trường hợp không lấy ý kiến của các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Công chức của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
Bước 2	Nhận hồ sơ, chuyển công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	0,5
Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	24
Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	03
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư	Lãnh đạo Sở Công Thương	01
Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	01
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết TTHC <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>			30

b) Trường hợp phức tạp cần tham vấn ý kiến của các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Sở Công Thương	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Công chức của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
	Bước 2	Nhận hồ sơ, chuyển công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	0,5
	Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; dự thảo công văn đề nghị tham vấn về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung và Thông báo cho tổ chức và cá nhân kinh doanh về thời gian và lý do gia hạn thời gian giải quyết, trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	24
	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo văn bản đề nghị tham vấn, trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý Thương mại	03
	Bước 5	Phê duyệt văn bản đề nghị tham vấn, chuyển Văn thư	Lãnh đạo Sở Công Thương	01
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển văn bản đề nghị tham vấn tới cơ quan cần tham vấn về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung	Văn thư	01
Tổng thời gian giải quyết tại Sở Công Thương (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1) 30
Các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung			Tiếp nhận, xem xét, trả lời đề nghị tham vấn và gửi kết quả về Sở Công Thương	05
Tổng thời gian giải quyết tại các cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực, địa phương về hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung (kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị)				(2) 05

Sở Công Thương	Bước 1	Tiếp nhận kết quả trả lời tham vấn	Văn thư	0,5
	Bước 2	Nhận công văn, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Lãnh đạo Sở Công Thương	01
	Bước 3	Nhận hồ sơ, chuyển công chức xử lý	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	0,5
	Bước 4	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ; dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo phòng	Công chức được giao xử lý hồ sơ	19
	Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Phòng Quản lý thương mại	1,5
	Bước 6	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư	Lãnh đạo Sở Công Thương	1,5
	Bước 7	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ; chuyển kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Văn thư	01
	Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân. Thu phí, lệ phí (nếu có)	Công chức của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Giờ hành chính
Tổng thời gian giải quyết tại Sở Công Thương tỉnh Đắk Lắk (kể từ ngày nhận được kết quả tham vấn)				(3) 25
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2) + (3) = 60

2. Lĩnh vực Nghề thủ công mỹ nghệ

Thủ tục xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ tại Hội đồng cấp tỉnh (được công bố tại Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 27/05/2024 của UBND tỉnh)

Cơ quan thực hiện	Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Sở Công Thương	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	Công chức của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5
	Bước 2	Nhận hồ sơ, chuyển công chức xử lý	Lãnh đạo Văn phòng sở	0,5
	Bước 3	Xem xét, dự thảo văn bản gửi các đơn vị quản lý lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan và các cá nhân có uy tín, am hiểu chuyên môn về nghề thủ công mỹ nghệ, nghệ nhân đề nghị cung cấp thông tin nhân sự tham gia làm thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, trình lãnh đạo Văn phòng sở	Công chức được giao xử lý hồ sơ	01
	Bước 4	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Văn phòng sở	01
	Bước 5	Phê duyệt văn bản, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Công Thương	01
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ gửi văn bản đến các đơn vị liên quan	Văn thư Sở Công Thương	0,5
	Bước 7	Tiếp nhận văn bản cử thành viên tham gia Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, chuyển Văn phòng sở		07

	Bước 8	Tham mưu văn bản đề nghị thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” (kèm theo dự thảo Quyết định), trình lãnh đạo Văn phòng sở	Công chức được giao xử lý hồ sơ	02
	Bước 9	Thông qua dự thảo, trình lãnh đạo sở	Lãnh đạo Văn phòng sở	01
	Bước 10	Phê duyệt văn bản, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Công Thương	01
	Bước 11	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ gửi hồ sơ đến UBND tỉnh	Văn thư	0,5
Tổng thời gian giải quyết tại Sở Công Thương <i>(kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)</i>				(1) 16
UBND tỉnh	Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, chuyển lãnh đạo chuyển lãnh đạo Văn phòng phân công cho phòng chuyên môn xử lý	Văn thư	0,5
	Bước 2	Nhận hồ sơ, chuyển chuyên viên xử lý	Lãnh đạo phòng chuyên môn	0,5
	Bước 3	Kiểm tra, thẩm định hồ sơ thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”; dự thảo kết quả giải quyết TTHC (Quyết định thành lập Hội đồng)	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	02
	Bước 4	Thẩm định, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	Lãnh đạo phòng chuyên môn	01
	Bước 5	Xem xét, thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC, trình lãnh đạo UBND tỉnh	Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh	01
	Bước 6	Thông qua dự thảo kết quả giải quyết TTHC, chuyển chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND tỉnh	01

	Bước 7	Chuyển dự thảo kết quả giải quyết TTHC cho Văn thư	Chuyên viên được giao xử lý hồ sơ	0,5
	Bước 8	Kiểm tra thể thức văn bản, trình lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt	Văn thư	0,5
	Bước 9	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC, chuyển Văn thư	Lãnh đạo UBND tỉnh	0,5
	Bước 10	Vào sổ, đóng dấu, lưu trữ và kết quả giải quyết TTHC đến Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan	Văn thư	0,5
Tổng thời gian giải quyết tại UBND tỉnh (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(2) 08
Sở Công Thương	Công khai danh sách các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trên Trang Thông tin điện tử của Sở Công Thương		Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử Sở Công Thương	15
Tổng thời gian công khai trên Trang Thông tin điện tử của Sở Công Thương				(3) 15
Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	Bước 1	Gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	Thư ký Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	05
	Bước 2	Thẩm định nội dung các tài liệu có trong hồ sơ, xem xét việc đáp ứng tiêu chuẩn của cá nhân đối với từng danh hiệu đề nghị	Thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	05
	Bước 3	Tổ chức đánh giá thực tế cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” tại cơ sở sản xuất	Thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	12

	Bước 4	Tiếp nhận, xử lý kiến nghị của tổ chức, cá nhân (nếu có)	Thư ký Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	05
	Bước 5	Thông báo triệu tập thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	Thư ký Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	02
	Bước 6	Tổ chức họp bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	Thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	01
	Bước 7	Hoàn thành Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	Thư ký Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”	01
Tổng thời gian giải quyết của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” (kể từ ngày nhận tài liệu, hồ sơ)				(4) 31
Sở Công Thương	Bước 1	Nhận kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, chuyển chuyên viên được giao xử lý hồ sơ và Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử Sở Công Thương	Lãnh đạo Văn phòng sở	01
	Bước 2	Công khai kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trên Trang Thông tin điện tử Sở Công Thương	Ban Biên tập Trang Thông tin điện tử Sở Công Thương	15
	Bước 3	Dự thảo báo cáo kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, trình lãnh đạo Văn phòng sở	Công chức được giao xử lý hồ sơ	01

	Bước 4	Xem xét, thông qua dự thảo báo cáo kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú”, trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Văn phòng sở	01
	Bước 5	Phê duyệt văn bản, chuyển văn thư	Lãnh đạo Sở Công Thương	01
	Bước 6	Đóng dấu, lưu trữ hồ sơ gửi văn bản đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị	Văn thư Sở Công Thương	01
Tổng thời gian giải quyết tại Sở Công Thương (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(5) 20
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)				(1)+(2)+ (3)+(4)+ (5)=90

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

Thủ tục Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên (được công bố tại Quyết định số 1720/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của UBND tỉnh)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian (ngày)
Bước 1	Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử (nếu có), chuyển bộ phận chuyên môn xử lý	Công chức tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	0,5
Bước 2	Chuyển cho công chức xử lý	Lãnh đạo UBND cấp xã	0,5
Bước 3	Công khai thông báo của tổ chức, cá nhân kinh doanh bằng hình thức phù hợp để người tiêu dùng tại địa bàn được biết.	Công chức của UBND cấp xã được giao xử lý hồ sơ	02
Tổng thời gian giải quyết TTHC (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			03